

Mời các bạn cùng tham khảo hướng dẫn giải vở bài tập Sinh học lớp 8 **Bài 15: Đông máu và nguyên tắc truyền máu** hay, ngắn gọn được chúng tôi chọn lọc và giới thiệu ngay dưới đây nhằm giúp các em học sinh tiếp thu kiến thức và củng cố bài học của mình trong quá trình học tập môn Sinh học.

Giải VBT Sinh học lớp 8 Bài 15: Bài tập nhận thức kiến thức mới trang 37, 38

Bài tập 1 (trang 37-38 VBT Sinh học 8):

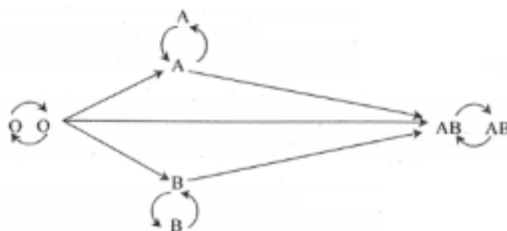
1. Ý nghĩa sự đông máu với sự sống của cơ thể?
2. Sự đông máu liên quan tới yếu tố nào của máu?
3. Máu không chảy ra khỏi mạch nữa là nhờ đâu?
4. Tiểu cầu đóng vai trò gì trong quá trình đông máu?

Trả lời:

1. Sự đông máu là một cơ chế bảo vệ cơ thể để chống mất máu.
2. Sự đông máu liên quan đến hoạt động của tiểu cầu là chủ yếu.
3. Máu không chảy ra khỏi mạch nữa là nhờ một búi tơ máu ôm giữ các tế bào máu thành một khối máu đông bịt kín vết thương.
4. Khi tiểu cầu vỡ sẽ giải phóng enzim. Enzim này làm chất sinh tơ máu biến thành tơ máu. Tơ máu kết thành mạng lưới ôm các tế bào máu và tạo thành khối máu đông.

Bài tập 2 (trang 38 VBT Sinh học 8): Đánh dấu chiều mũi tên để phản ánh mối quan hệ cho và nhận giữa các nhóm máu để không gây kết dính hồng cầu trong sơ đồ sau:

Trả lời:



Bài tập 3 (trang 38 VBT Sinh học 8):

1. Máu có cả kháng nguyên A và B có thể truyền cho người có nhóm máu O được không? Vì sao?
2. Máu không có kháng nguyên A và B có thể truyền cho người có nhóm máu O được không? Vì sao?
3. Máu có nhiễm các tác nhân gây bệnh (virut viêm gan B, virut HIV, ...) có thể đem truyền cho người khác được không? Vì sao?

Trả lời:

1. Không thể truyền cho người có nhóm máu O. Do máu có kháng nguyên A và B (nhóm máu AB) sẽ gây kết dính với kháng thể α và β (có trong nhóm máu O).
2. Có thể truyền cho nhóm máu O. Vì máu không có kháng nguyên A và B (nhóm máu O) sẽ không gây kết dính với kháng thể α và β (có trong nhóm máu O).
3. Máu nhiễm các tác nhân gây bệnh (virut viêm gan B, virut HIV, ...) không thể đem truyền cho người khác. Vì: sẽ gây nhiễm các bệnh này cho người được truyền máu.

Giải vở bài tập Sinh học 8 Bài 15: Bài tập tóm tắt và ghi nhớ kiến thức cơ bản

1. Cơ thể có khả năng chống mất máu bằng cách nào? Do thành phần nào của máu tham gia?

Cơ thể có khả năng chống mất máu bằng cơ chế đông máu.

Sự đông máu liên quan đến hoạt động của tiểu cầu là chủ yếu. Khi chạm vào vết rách trên thành mạch máu của vết thương, tiểu cầu va vào thành mạch giải phóng enzim. Dưới tác dụng của ion Ca^{2+} biến chất sinh tơ máu thành tơ máu, kết thành mạng lưới ôm giữ các tế bào máu tạo thành cục máu đông bịt kín vết thương \Rightarrow tránh mất máu.

2. Phải truyền máu khi nào? Khi phải truyền máu cần tuân thủ những nguyên tắc nào?

Phải truyền máu khi cơ thể người thiếu máu, mất máu quá nhiều.

Khi truyền máu cần phải làm xét nghiệm trước để lựa chọn loại máu truyền cho phù hợp, tránh tai biến (hồng cầu người cho bị kết dính trong huyết tương người nhận gây tắc mạch) và tránh bị nhận máu nhiễm các tác nhân gây bệnh.

Giải VBT Sinh học lớp 8 Bài 15: Bài tập củng cố, hoàn thiện kiến thức trang 39, 40

Bài tập 1 (trang 39 VBT Sinh học 8): Tiểu cầu đã tham gia bảo vệ cơ thể chống mất máu như thế nào?

Trả lời:

Trong quá trình đông máu, các tiểu cầu đóng vai trò:

- Làm chất xúc tác giúp co mạch máu.
- Dính vào vết thương hình thành nút tiểu cầu tạm thời bịt vết thương.
- Giải phóng enzym làm chất sinh tơ máu biến thành tơ máu. Tơ máu kết thành mạng lưới ôm giữ các tế bào máu và tạo thành khối máu đông.

Bài tập 2 (trang 39 VBT Sinh học 8): Em đã bao giờ bị đứt tay hay một vết thương nào đó gây chảy máu chưa? Vết thương đó lớn hay nhỏ, chảy máu nhiều hay ít? Và lúc đó em đã tự xử lý hay được xử lý như thế nào?

Trả lời:

Ví dụ 1: Em bị đứt tay, vết thương nhỏ, chảy ít máu.

- Cách sơ cứu vết thương chảy máu mao mạch và tĩnh mạch:
 - + Dùng ngón tay cái bịt chặt miệng vết thương tới khi máu ngừng chảy.
 - + Sát trùng vết thương bằng cồn.
 - + Băng kín vết thương.

Chú ý: Sau khi băng nếu thấy vẫn chảy máu, cần đưa đến bệnh viện cấp cứu.

Ví dụ 2: Em bị đứt ở động mạch cổ tay, chảy rất nhiều máu.

- Cách sơ cứu vết thương chảy máu động mạch:
 - + Dò tìm vị trí động mạch phía trên vết thương (về phía gần tim).

+ Dùng ngón tay ấn mạnh vào để cầm máu tạm thời. Với vết thương ở tay chân có thể dùng biện pháp buộc dây garô ở phía trên vết thương (cứ 15 phút lại nới dây garô).

+ Sát trùng vết thương. Băng kín vết thương.

+ Đưa ngay đến bệnh viện cấp cứu.

Chú ý: Trên khăn buộc garô cần ghi chú thời gian bắt đầu buộc garô và những khoảng cách thời gian nới garô trên đường đến bệnh viện.

Bài tập 3 (trang 39 VBT Sinh học 8): Trong gia đình em có những ai đã từng được xét nghiệm máu và có nhóm máu gì? Thử thiết lập sơ đồ quan hệ cho và nhận máu của cá nhân đó.

Trả lời:

- Trong gia đình em thì em đã từng được xét nghiệm máu với nhóm máu O.

- Nhóm máu O sẽ cho được những người có nhóm máu O, A, B, AB và chỉ nhận được máu từ những người có nhóm máu O.

Bài tập 4 (trang 40 VBT Sinh học 8): Hãy chọn các từ hay cụm từ sau để điền vào chỗ trống trong câu để câu trở nên hoàn chỉnh và hợp lí.

Trả lời:

Đông máu là một cơ chế **bảo vệ cơ thể** để chống **mất máu**. Sự đông máu liên quan đến hoạt động của **tiểu cầu** là chủ yếu để hình thành một **búi tơ máu** ôm giữ các **tế bào máu** thành một khối máu đông bịt kín vết thương.

CLICK NGAY vào **TẢI VỀ** dưới đây để download giải VBT Sinh 8 **Bài 15: Đông máu và nguyên tắc truyền máu** ngắn gọn, hay nhất file pdf hoàn toàn miễn phí.